TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QO** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-HNGĐ	*QO, ngày 25 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 17/2019/TLST-HNGĐ ngày 14/01/2019. Giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1986

Đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn B, xã H, huyện QO, thành phố Hà Nội

* Bị đơn: Chị **Kiều Thị X**, sinh năm 1987

Đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn B, xã H, huyện QO, thành phố Hà Nội

Căn cứ các điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 và 58 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Kiều Thị X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Thị T, sinh ngày 20/02/2008, Nguyễn Thị Khánh N, sinh ngày 30/7/2011 và Nguyễn Tuấn S, sinh ngày 04/3/2016. Anh T trực tiếp nuôi hai con chung Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị Khánh N. Chị X trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Tuấn S đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T, chị X cho đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh T, chị X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí*:* Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đồng *(Một trăm lăm mươi nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 00010656 ngày 10/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội. Hoàn trả anh T số tiền 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện.
- Chi cục THADS huyện.
- Các đương sự;
-UBND xã Hoà Thạch;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Đăng Huấn